

Số: 48/2021/QĐST-DS

Giồng Trôm, ngày 23 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đoàn Văn S, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp BL, xã CB, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn:

1. Ông Thái Hữu D, sinh năm 1977.

2. Bà Trương Minh Ngọc, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: ấp BL, xã CB, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Thái Hữu D và bà Trương Minh N có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Đoàn Văn S số tiền 80.000.000 (Tám mươi triệu) đồng. Về phương thức thanh toán và thời gian trả tiền do các bên thoả thuận ở giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông S nếu ông D và bà N chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ngoài việc phải trả số tiền như thoả thuận còn phải chịu thêm phần lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đoàn Văn S chịu là 1.000.000đồng. Do ông S đã nộp tạm ứng án phí là

2.000.000 (Hai triệu) đồng theo biên lai số 0008475 ngày 01/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm nên được khấu trừ. Ông S được nhận lại 1.000.000 (Một triệu) đồng.

Ông Thái Hữu D và bà Trương Minh N liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000 (Một triệu) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Yến Nhi